

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày: 25-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- hành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Diễm

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Diệp Ngọc Dinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Ngọc T, sinh 1990; tại: Tỉnh Hậu Giang, số CCCD: 093090011655; nơi thường trú: Số D, ấp N, xã T, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay: Số B, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ nấu ăn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc N và bà Nguyễn Thị Thu L; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2025 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Huỳnh Hoàng Q, sinh 1992; tại: Tỉnh Lâm Đồng, số CCCD: 060092004134; nơi thường trú: Tổ C, thôn N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Số B, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ nấu ăn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Kim L1; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2025 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội **dung vụ án** được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q là các đối tượng nghiện ma túy đá (ma túy loại Methamphetamine).

Do T và Q có nhu cầu sử dụng ma túy nên T và Q thỏa thuận mỗi người hùn số tiền 150.000 đồng nhưng Tân ứng trước số tiền 300.000 đồng để mua ma túy, Q sẽ trả tiền lại cho T. Sau đó, T đã truy cập trang “Hội đập đá Bình Dương” trên mạng xã hội Facebook rồi liên hệ mua ma túy đá từ một đối tượng nam (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và được người này bán ma túy cho T vào khoảng 23 giờ ngày 02/8/2025 tại đường H, gần ngã tư giao với đường M-T với giá 300.000 đồng.

Khoảng 23 giờ ngày 06/8/2025 đến 00 giờ ngày 07/8/2025, T và Q đang ở chung phòng trọ, địa chỉ tại số B, đường L, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh thì T lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T mua được trước đó cất trong ba lô quần áo của T rồi lấy ma túy đá mua được ngày 02/8/2025 bỏ vào trong bộ dụng cụ và dùng bật lửa đốt nóng nỏ có chứa ma túy đá để bay hơi lên rồi T và Q thay phiên nhau hút bằng ống hút. Sau khi sử dụng ma túy xong, T để bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở góc tường bên phải phòng trọ.

Khoảng 23 giờ ngày 07/8/2025 tại đoạn đường P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác 363 Công an Thành phố H phát hiện Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 72C-607.62 có biểu hiện nghi vấn nên mời vào kiểm tra hành chính. Qua test nhanh ma túy, T và Q đều dương tính với chất ma túy đá (loại Methamphetamine).

Qua kiểm tra phòng trọ nơi T và Q sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và phát hiện đối tượng Trần Quảng Đ là bạn bè quen biết ngoài xã hội với Phạm Ngọc T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành test nhanh ma túy, kết quả Đ dương tính với ma túy đá (loại Methamphetamine).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7 màu đen của Phạm Ngọc T, 01 xe mô tô kiểu dáng Vario màu đen, biển số 72C2-607.62 của Phạm Ngọc T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của Huỳnh Hoàng Q

Kết luận giám định số 3006/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Mẫu nước tiểu của Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q thu giữ ngày 07/8/2025 gửi giám định đều có thành phần ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1321/KL-KTHS ngày 05/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H thể hiện: chất bám dính trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Bản cáo trạng số 125/CT-VKSKV15 ngày 19/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T mức hình phạt tù 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng Q mức hình phạt tù 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên:

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc T, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7 màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, gắn biển số 72C2-607.62 đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Hoàng Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám đã qua sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng, gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa được gắn vào 01 chai nhựa.

- Các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q thống nhất bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; tổng đạt đầy đủ, đúng thời hạn các quyết định tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q

không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra và V. Do đó, Tòa án xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và V thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Từ 23 giờ ngày 06/8/2025 đến 00 giờ ngày 07/8/2025, tại phòng trọ mà các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q thuê số 233/117, đường L, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q đã cùng nhau sử dụng ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy này do T và Q góp tiền mua của một người không rõ nhân thân qua mạng xã hội

Hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng do các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố các bị cáo T và Q về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Bản thân các bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó, đối với các bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Trước khi thực hiện các bị cáo có sự bàn bạc thống nhất nên vụ án mang tính chất là đồng phạm giản đơn vì các bị cáo đều là người thực hành.

Xét về vai trò: Bị cáo T là người ứng tiền cho bị cáo Q để mua ma túy, là người trực tiếp mua ma túy, cung cấp bộ sử dụng ma túy nên có vai trò cao hơn bị cáo Q. Do vậy hình phạt của bị cáo T phải nghiêm khắc hơn bị cáo Q. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7 màu đen, 01 xe mô tô kiểu dáng Vario màu đen, biển số 72C2-607.62 của Phạm Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của Huỳnh Hoàng Q là tài sản riêng của các bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần giao trả lại.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng, gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa được gắn vào 01 chai nhựa, là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối tượng Trần Quảng Đ là người tự ý sử dụng ma túy của các bị cáo Phạm Ngọc T và Huỳnh Hoàng Q đã mua. Các bị cáo T và Q không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H chuyển hồ sơ đến Công an phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị xử lý vi phạm hành chính đối với đối tượng Đ theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với đối tượng nam đã bán ma túy cho Phạm Ngọc T, hiện chưa xác định rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 268 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc T, Huỳnh Hoàng Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2025.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc T 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 7 màu đen đã qua sử dụng, kính màn hình bị nứt, điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số IMEI và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vairo 125, gắn biển số 72C2-607.62, số máy: JMD1E18733163, số khung: MH1JMD119SK873710, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động, xe thiếu kính chiếu hậu bên phải, bị trầy xước.

- Trả cho bị cáo Huỳnh Hoàng Q 01 (một) điện thoại di động IPHONE 12 PROMAX màu xám đã qua sử dụng, số IMEI1 354741668515811; số IMEI2 354741668984835, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng, gồm: 01 (một) nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng, 01 (một) ống hút nhựa được gắn vào 01 (một) chai nhựa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 149.26 ngày 05/6/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Bình Dương thuộc Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huỳnh Minh Trí